

Số: /2024/QĐ-UBND Bình Định, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định phân công, phân cấp quản lý về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư số 08/2012/TT-BXD ngày 21 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn;

Căn cứ Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2009/TTLT/BXD-BCA ngày 10 tháng 4 năm 2009 của liên Bộ Xây dựng và Bộ Công an hướng dẫn thực hiện việc cấp nước phòng cháy, chữa cháy tại đô thị và khu công nghiệp;

Thực hiện kết luận của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh tại Phiếu trình xin ý kiến ngày 17 tháng 12 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 373/TTr-SXD ngày 13 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định phân công, phân cấp quản lý về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này phân công, phân cấp quản lý các hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch theo hệ thống cấp nước tập trung tại khu vực đô thị, khu vực nông thôn, khu kinh tế và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Các nội dung không quy định tại Quy định này thực hiện theo hướng dẫn tại các quy định pháp luật khác có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện); các cơ quan nhà nước được phân công, phân cấp quản lý nhà nước về hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Định”.

3. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 3 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm a, e khoản 1 như sau:

“a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các phương án phát triển mạng lưới cấp nước đô thị và khu công nghiệp theo quy hoạch tỉnh được phê duyệt.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan thẩm định phương án giá bán nước sạch tại đô thị và khu công nghiệp trước khi trình

Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp định giá nước sạch đối với các công trình cấp nước tại khu vực đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp”.

b) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 và bổ sung điểm h vào khoản 2 như sau:

“a) Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các phương án phát triển mạng lưới cấp nước nông thôn theo quy hoạch tỉnh được phê duyệt.

h) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính thẩm định phương án giá bán nước sạch tại khu vực nông thôn trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp định giá nước sạch đối với các công trình cấp nước tại khu vực nông thôn”.

c) Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 3 như sau:

“a) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh;

b) Có ý kiến về phương án giá nước sạch do Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thẩm định gửi lấy ý kiến.

d) Sửa đổi điểm a khoản 5 như sau:

“a) Trên cơ sở đề nghị của sở, ngành, địa phương, đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan lập danh mục mời gọi đầu tư và đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư đối với các công trình liên quan đến hoạt động sản xuất, phân phối và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh”.

e) Sửa đổi khoản 7 như sau:

“7. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Tham gia thẩm định, cho ý kiến về công nghệ xử lý nước sạch thuộc dự án đầu tư xây dựng mới và kiểm tra công nghệ đã được vận hành tại các dự án đầu tư được xây dựng.

b) Cập nhật và đăng tải các thông tin khoa học, kết quả nghiên cứu, sáng chế được công nhận ứng dụng hiệu quả trong lĩnh vực cấp nước”.

4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Cung cấp nước sạch đảm bảo chất lượng theo Quy chuẩn QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt của Bộ trưởng Bộ Y tế và Quy chuẩn QCDP 01:2022/BĐ - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Lập phương án giá nước sạch sau khi thống nhất với bên ký văn bản thỏa thuận dịch vụ cấp nước, trình Sở Xây dựng (đối với nước sạch tại đô thị và khu công nghiệp), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với nước sạch tại khu vực nông thôn) thẩm định để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định”.

c) Bổ sung khoản 6a vào sau khoản 6 như sau:

“6a. Đối với đơn vị quản lý, vận hành công trình cấp nước nông thôn: Lập, phê duyệt kế hoạch cấp nước an toàn của hệ thống cấp nước do mình quản lý tại khu vực nông thôn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Thông tư số 23/2022/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn khu vực nông thôn”.

d) Sửa đổi, bổ sung khoản 9 như sau:

“9. Chủ động tổ chức kiểm tra vệ sinh, chất lượng nước và báo cáo định kỳ kết quả xét nghiệm mẫu nước cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt và Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Định; trường hợp mẫu nước không đạt tiêu chuẩn quy định thì phải có trách nhiệm xử lý kịp thời.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

“Điều 7. Xử lý vi phạm

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, thanh tra, xử phạt theo thẩm quyền đối với các trường hợp vi phạm hành chính có liên quan đến hoạt động cấp nước theo quy định tại Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng; Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07

tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế, Khoa học và Công nghệ; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐ+CV VP UBND tỉnh;
- TTTH-CB;
- Lưu: VT, K14.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng